

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 34
CATALOGUE CHẮN BÙN SAU
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

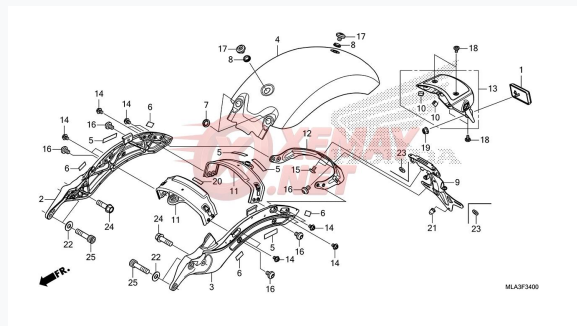
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003654> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 35,222,882đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE
CHẮN BÙN SAU HONDA REBEL 1100 (2022)



Mã EPC	EPCDOV0003654
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	35,222,882đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Tấm phản quang phải sau 33741-MS6-921 HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, VARIO 160, VISION 110	33741MS6921	1	39,178đ
2	Khung sau phải *NH105* 50241-MLA-A00ZA HONDA REBEL 1100	50241MLAA00ZA	1	5,389,460đ
3	Khung sau trái *NH105* 50246-MLA-A00ZA HONDA REBEL 1100	50246MLAA00ZA	1	5,430,129đ
4	Chắn bùn sau *NHC52* 80100-MLA-A00ZC HONDA REBEL 1100	80100MLAA00ZC	1	9,204,422đ
4	Chắn bùn sau *YR347* 80100-MLA-A00ZD HONDA REBEL 1100	80100MLAA00ZD	1	9,879,168đ
5	Cao su chắn bùn sau 80102-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	80102K87A00	1	37,733đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Cao su gia cường khung sau 80102-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	80102MLAA00	1	61,819đ
7	Cao su đèn hậu 80103-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	80103K87A00	1	37,535đ
8	Bạc đệm chắn bùn sau 80109-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	80109MLAA00	1	99,235đ
9	Giá đỡ chắn bùn sau A 80115-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	80115MLAA00	1	891,467đ
10	Cao su ốp bảo vệ 80119-MGE-300 HONDA CB 650, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	80119MGE300	1	73,205đ
11	Thanh giằng A khung sau 80125-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	80125MLAA00	1	1,176,150đ
12	Thanh giằng B khung sau 80135-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	80135MLAA00	1	1,361,601đ
13	Chắn bùn sau A 80150-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	80150MLAA00	1	1,044,974đ
14	Bu lông 6X8 90026-GHB-600 HONDA REBEL 1100	90026GHB600	1	53,968đ
15	Vít 6x10 90106-GBB-710 HONDA CB 500, REBEL 1100	90106GBB710	1	36,008đ
16	Bu lông 8x12 90109-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90109K87A00	1	36,008đ
17	Bu lông 8x9 90109-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	90109MLAA00	1	67,875đ
18	Bu lông 5x10 90138-K87-A30 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90138K87A30	1	61,306đ
19	Đai ốc 5mm 90301-MG8-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100, SH 125	90301MG8000	1	61,306đ
20	Cao su 90311-H06-000 HONDA REBEL 1100	90311H06000	1	22,107đ
21	Núm cao su hình côn 90899-422-610 HONDA SH, VISION, WAVE	90899422610	1	10,854đ
22	Vòng đệm 10mm 94101-10700 HONDA REBEL 300	9410110700	1	36,008đ
23	Vòng đệm 6mm 94103-06800 HONDA MSX 125	9410306800	1	28,941đ
24	Bu lông 10x32 95701-100-3207 HONDA	957011003207	1	30,705đ
25	Bu lông 10x40 96700-100-4007 HONDA	967001004007	1	51,720đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003654> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHỖ BÀN SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003654). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003654>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHỖ BÀN SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003654)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003654>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHỖ BÀN SAU HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003654)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003654>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE
CHỖ BÀN SAU HONDA REBEL 1100 (2022)
(EPCDOV0003654)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.